TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2024/HSCTN-PT
Ngày 26 – 11 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Duy

Ông Nguyễn Văn Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Kiều Ngân – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2024/TLPT-HSCTN ngày 21 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2024/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Văn V, sinh ngày 06/02/2007 tại huyện H, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn P, xã Â, huyện H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Học sinh tại trường Trung học phổ thông T3, huyện H, tỉnh Bình Định; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1974 và bà: Nguyễn Thị G, sinh năm 1977; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Tạ Thị Mỹ D là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B (Có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn P, xã Â, huyện H, tỉnh Bình Định (Có mặt)

- *Đại diện nhà trường nơi bị cáo* Nguyễn Văn V *học tập:* Thầy giáo Huỳnh Chung N - Giáo viên chủ nhiệm lớp 11A6 Trường THPT T3, huyện H, tỉnh Bình Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên từ ngày 31/10/2023 đến ngày 03/11/2023, Nguyễn Văn V và Nguyễn Tấn H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn xã Â, huyện H, tỉnh Bình Định; cụ thể:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 31/10/2023, V và H mỗi người điều khiển một xe đạp điện của gia đình cùng nhau đi dạo trên các tuyến đường của xã Â, tìm kiếm xe đạp điện để trộm cắp bình ắc quy. Khi đến trước nhà của chị Võ Thị H1 ở thôn P, trông thấy xe đạp điện nhãn hiệu KAZUKI màu xanh dựng trước nhà thì V và H dựng xe ngoài đường, chui qua khoảng trống hàng rào lưới B40 vào đến vị trí xe đạp điện, V dùng chìa khóa có sẵn trên xe mở hộp đựng 04 bình ắc quy hiệu HITACHI đưa cho H rồi cả hai cùng đi ra theo lối cũ.

Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 01/11/2023, V và H điều khiển xe đạp điện đi theo hướng ngã ba "G". Khi đi đến trước nhà của chị Nguyễn Thị N1 ở thôn P, trông thấy xe đạp điện nhãn hiệu KAZUKI màu xanh đen dựng dưới mái hiên trước nhà, H lấy 01 tua vít trong cốp xe của H rồi cùng V đi bộ đến trước nhà chị N1. Vương trèo qua hàng rào, mở cổng cho H vào. V và H cùng nhau dùng tua vít tháo lấy 04 bình ắc quy hiệu HITACHI của xe đạp điện. Trong lúc tháo bình ắc quy thì tua vít bị cong nên V vứt bỏ tua vít ngoài đường.

Đến khoảng 01 giờ 15 phút ngày 01/11/2023, V và H đến trước nhà anh Nguyễn Phương Q ở thôn P thì nhìn thấy xe đạp điện hiệu KAZUKI màu xanh dựng dưới mái hiên trước nhà. Do cổng không khóa nên cả hai đi đến dùng tay mở cổng sắt nhà anh Q, đi đến vị trí xe đạp điện dùng tay gỡ hộp đựng 04 bình ắc quy hiệu HITACHI của xe đạp điện ra để trên bệ gác chân xe đạp điện của V.

Sau đó, V và H điều khiển xe đạp điện chở 12 bình ắc quy trộm cắp được về ngôi nhà bỏ hoang của anh Ngô Quốc L ở xã Â cất giấu rồi về nhà ngủ.

Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 01/11/2023, H điều khiển xe đạp điện chở V đến ngôi nhà bỏ hoang lấy 04 bình ắc quy đi đến tiệm mua bán phế liệu của chị Huỳnh Thị Bích Đ bán với số tiền 320.000 đồng, V và H chia nhau mỗi người 160.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, V và H tiếp tục đến nhà hoang lấy 08 bình ắc quy còn lại đi đến tiệm mua bán phế liệu của chị Khúc Thị B T bán với số tiền 840.000 đồng, chia nhau mỗi người 420.000 đồng.

- Lần thứ hai: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/11/2023, V và H cùng điều khiển xe đạp điện đến trước nhà chị Lê Thị D1 ở thôn H thì trông thấy có 01 xe đạp điện màu đỏ - đen dựng dưới mái hiên nhà. H đứng bên ngoài, V dùng 01 tua vít tháo lấy 01 hộp đựng 04 bình ắc quy hiệu XUPAI của xe đạp điện, ôm ra đưa qua hàng rào cho H rồi trèo ra ngoài.

Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 02/11/2023, khi đi đến trước nhà chị Ngô Thị Bích H2 ở tại thôn H, V và H thấy có 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu 133I màu đỏ - đen dựng trước nhà. H đứng bên ngoài, V trèo qua hàng rào lưới B40 vào

trong sân đi đến vị trí xe đạp điện, dùng tay tháo lấy 01 hộp đựng 04 bình ắc quy hiệu XUPAI của xe đạp điện đưa ra hàng rào cho H.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày, V và H đến trước quán cà phê "Muội Muội" của chị Võ Thị Thúy M ở thôn P thì thấy có 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu BRIDGESTONE màu hồng dựng bên hông nhà. Cả hai cùng đi vòng ra phía sau quán cà phê, dỡ hàng rào lưới B40 chui vào trong sân đi đến vị trí chiếc xe đạp điện. V rút dây bình lấy hộp đựng 04 bình ắc quy hiệu 6-DZM-12 rồi đưa cho H. Sau đó V và H đem 03 hộp đựng 12 bình ắc quy nói trên đến ngôi nhà bỏ hoang của Ngô Quốc L cất giấu. Do xe hết điện nên V để xe lại và H chở V tiếp tục tìm kiếm xe đạp điện để trộm cắp bình ắc quy.

Khoảng 01 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến trước nhà của chị Nguyễn Thị T1 ở thôn P, thấy có 01 xe đạp điện nhãn hiệu M133 màu đen dựng trước sân nhà không khóa cửa cổng nên H đi đến vị trí dựng xe đạp điện, dắt xe ra ngoài đường, V và H dùng tay tháo lấy hộp đựng 04 bình ắc quy hiệu XUPAI rồi đưa về giấu tại nhà hoang của anh L.

Đến khoảng 11 giờ 20 phút ngày 02/11/2023, V và H đến nhà hoang lấy 04 bình ắc quy trộm cắp được tại nhà chị M mang đến tiệm mua bán phế liệu của anh Nguyễn Văn C1 bán với số tiền 370.000 đồng. V chia cho H 120.000 đồng, V giữ 250.000 đồng.

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/11/2023, H đi bộ một mình đến quán cà phê "Muội Muội" thì thấy xe đạp điện không rõ nhãn hiệu màu đỏ - đen dựng phía ngoài quán của chị Nguyễn Thị H3 ở thôn T không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp bình ắc quy. H dắt xe đạp điện ra phía sau quán cà phê, dùng tay tháo hộp đựng bình ắc quy hiệu XUPAI của xe đạp điện ra đem cất giấu tại đường mương nước gần đó.

Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, V đem bán 03 bộ gồm 12 bình ắc quy trộm cắp được tại nhà các chị D1, H2, T1 cho một người đàn ông (không xác định được lai lịch, địa chỉ) mua phế liệu dạo trên đường với số tiền 900.000 đồng. V chia cho H 400.000 đồng, V giữ 500.000 đồng.

- Lần thứ ba: Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 03/11/2023, V đi bộ đến nhà H và H điều khiển xe đạp điện chở V đi trên các tuyến đường thuộc xã Â. Đến 00 giờ 30 phút ngày 03/11/2023, khi đi đến đoạn đường trước nhà anh Trần Thanh C2 ở thôn P, trông thấy có 01 xe đạp điện hiệu Kazuki, màu đỏ - đen dựng dưới mái hiên nhà. V và H dừng xe lại. Do cổng không khóa nên cả hai dùng tay mở cổng. V phụ đỡ xe, H dùng 01 cái tua vít màu đỏ - đen tháo lấy hộp đựng bình ắc quy bằng nhựa và 04 bình ắc quy hiệu ZHAOXA. Sau khi tháo xong cả hai điều khiển xe đi.

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 03/11/2023, H chở V đi đến trước nhà chị Trần Thị Mỹ D2 ở thôn P thì thấy 01 xe máy điện hiệu DTP, màu đen, biển kiểm soát 77MĐ7-004.96 dựng dưới mái hiên nhà. V trèo qua hàng rào sắt vào trong sân, đi đến vị trí dựng xe máy điện, dùng tua vít tháo lấy 01 bộ gồm 04 bình ắc quy hiệu SKY-E BATTERY rồi đưa qua hàng rào cho H.

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 03/11/2023, V và H đi đến trước nhà anh Văn Anh T2 ở thôn P thì thấy 01 xe đạp điện hiệu FLEGENT, màu đỏ - đen của T2 đang sạc và dựng dưới mái hiên nhà không có cửa cổng. H lấy tua vít đưa cho V và đứng bên ngoài cảnh giới. V đi đến vị trí dựng xe, rút dây sạc, dắt xe ra sân Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn P, dùng tua vít tháo lấy 01 hộp đựng bình bằng nhựa và 04 bình ắc quy hiệu SARUNE. Sau đó, H điều khiển xe đạp điện chở V và 12 bình ắc quy vừa trộm cắp được về nhà hoang cất giấu. Lúc này, H nói cho V biết vào chiều ngày 02/11/2023 đã trộm 01 hộp đựng bình ắc quy bằng nhựa và 04 bình ắc quy hiệu XUPAI của chị Nguyễn Thị H3 ở gần quán cà phê "Muội Muội" thuộc thôn P; cả hai cùng đem cất giấu chung với 03 bộ bình ắc quy vừa mới trộm tại căn nhà bỏ hoang trên.

Đến khoảng 11 giờ 15 phút ngày 03/11/2023, V và H mỗi người điều khiển 01 xe đạp điện của gia đình, đem theo 02 bao tải màu trắng đi đến chỗ cất giấu bình ắc quy, dùng tua vít tháo lấy 16 bình ắc quy bỏ vào 02 bao tải màu trắng chở đi tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến gần tiệm mua bán phế liệu của chị Phan Thị Tuyết S, V vào hỏi bán bình ắc quy và chị S đồng ý mua, cân được 44,8kg. Lúc này, V nói "Con còn một ít nữa, con nhờ bạn chở, nó đang xuống, cô chờ con chút" và chị S đồng ý. V ra ngoài đường gọi H chở bao đựng bình ắc quy còn lại cân được 37,6 kg và bán với số tiền 1.625.000 đồng. V chia cho H 780.000 đồng, V lấy 805.000 đồng, còn lại 40.000 đồng V và H sử dụng mua đồ ăn.

Theo Kết luận định giá tài sản số 35/KL-ĐGTS ngày 08/12/2023 và Kết luận định giá tài sản số 01/KL-ĐGTS ngày 19/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H thì các bình ắc quy V và H đã trộm cắp được nêu trên có tổng trị giá là 18.250.000 đồng.

Các bị hại đã nhận lại tài sản và được bồi thường thiệt hại nên không có yêu cầu gì khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 12/6/2024, Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân đã căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo V 06 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản".

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, phần án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/6/2024, Nguyễn Văn V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo trên.

Người bào chữa cho bị cáo, Trợ giúp viên pháp lý bà Tạ Thị Mỹ D thống nhất với nội dung của bản án sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V, xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn V, sửa bản án

sơ thẩm về phần hình phạt, xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào các ngày 31/10/2023, 01/11/2023, 02/11/2023 và 03/11/2023, lợi dụng đêm tối và sơ hở của người dân trên địa bàn xã Â, huyện H, Nguyễn Văn V và Nguyễn Tấn H (sinh ngày 17/8/2009) đã có hành vi lén lút, tháo lấy các bình ắc quy được gắn trong xe đạp hoặc xe máy điện để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 18.250.000 đồng.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS-ST ngày 12/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân đã xét xử Nguyễn Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn V, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và các bị hại cũng đã có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Â, huyện T; bị cáo hiện đang học tại lớp 12A6 trường Trung học phổ thông T3 (có xác nhận của nhà trường).

Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 06 tháng tù là có phần nghiêm khắc, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt để có tác dụng giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Trong vụ án này, mặc dù tuổi còn nhỏ nhưng khi thực hiện hành vi trộm cắp, V và H đã có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể. Các đối tượng lợi dụng lúc đêm khuya và sơ hở của người dân địa phương, tháo lấy các bình ắc quy được gắn trong xe đạp hoặc xe máy điện với số lượng lớn. Do đó, việc cho bị cáo hưởng án treo là không có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[3] Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Nguyễn Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định và người bào chữa cho bị cáo đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo V, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt, xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử phúc thẩm nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 54; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn V. Sửa bản án sơ thẩm.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 04 (bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn V không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1.TANDTC (1);
- VKSND tỉnh Bình Định (1);
- TAND huyện Hoài Ân (3);
- VKSND huyện Hoài Ân (1);
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Ân (1);
- Cơ quan THAHS huyện Hoài Ân (2);
- Chi cục THADS huyện Hoài Ân (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định (1);
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định (1);
- Các đương sự (3);
- Lưu: Toà Hình sự, HCTP, hồ sơ vụ án (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Thị Thắm